

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **135/2020/HSST**
Ngày: 11/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ kỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Minh

Bà Trần Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2020/HSST, ngày 17/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn H**, Giới tính: Nam; sinh năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: ấp 2, xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: tài xế; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Nguyễn T, sinh năm 1950 (đã chết); mẹ: Nguyễn N, sinh năm 1950; Anh, chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1983; Vợ: Nguyễn A; sinh năm 1980; Con: 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người làm chứng:

1/ Nguyễn L, sinh năm 1990; Địa chỉ: khu phố 01, thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2/ Phạm H1, sinh năm 1968; Địa chỉ: khu phố 02, thị trấn N, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 4 giờ 30 phút ngày 20.9.2020 tổ công tác liên quân phòng chống tội phạm Công an huyện Tuy Phong phối hợp với Công an thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong tuần tra tại khu vực đường Đề Thám, thị trấn P, huyện M. Phát hiện bắt quả tang Nguyễn H sinh năm 1979 cư trú tại ấp 2, xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh có hành vi vận chuyển hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu. Tổ tuần tra kiểm tra phát

hiện trên lề đường Đề Thám thuộc thị trấn P gần xe tải biển số 51C-339.25 có 02 tH1 giấy cát tông dán băng keo và trên tH1 xe tải có 03 tH1 giấy cát tông dán băng keo và 01 túi nylon màu đen dán băng keo. Nguyễn H khai nhận bên trong chứa thuốc lá nhập lậu, mở kiểm tra xác định có chứa thuốc lá Jet và Scott, H không cung cấp được giấy tờ hóa đơn chứng M nguồn gốc số thuốc lá này. Tiến hành thu giữ:

2800 bao thuốc lá (trong đó 1000 bao thuốc lá hiệu scott, 1800 bao thuốc lá hiệu jet) 05 tH1 giấy catong có kích thước (50x32x47)cm và 01 túi nylon nhựa đen kích thước (50x30x27)cm

Một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Một xe ô tô tải biển số 51C-339.25.

Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô có mui, biển số 51C-339.25 tên Lê Thị V, địa chỉ a, ấp 2, xã T, huyện B, tp Hồ Chí M do phòng cảnh sát giao thông Công an TP Hồ Chí M cấp ngày 23.02.2017.

Một giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô, biển số 51C-339.25

Quá trình điều tra Nguyễn H khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 19.9.2020, H điều khiển xe ô tô biển số 51C-339.25 dừng bốc hàng trái cây tại khu vực chợ Dầu Mối Dầu Giây thuộc huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Sau khi bốc trái cây xong thì có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe ba gác máy chở hàng đến nói H gửi hàng về thị trấn P, huyện M, tỉnh Bình Thuận. Người đàn ông nói số hàng bỏ xuống cổng chợ thị trấn P thì có người nhận hàng, tiền phí vận chuyển là 500.000 đồng. H hỏi người đàn ông là hàng gì thì người đàn ông này nói là thuốc lá điều. H hỏi lại: "*Hàng lậu hả anh?*" thì người đàn ông nói: "*ừ*". H nói "*nguy hiểm lắm, không dám chở đâu*" thì người đàn ông này nói giúp chở một chuyến thôi thì H đồng ý. H phụ người đàn ông đưa 05 tH1 hàng và 01 túi nylon đen lên xe tải. Khi sờ vào túi nylon đen thì H biết bên trong là thuốc lá. Người đàn ông đưa cho H số tiền 500.000 đồng. H vận chuyển đến chợ Phú Long, thành phố Phan Thiết để bỏ hàng trái cây sau đó tiếp tục chạy xe đến thị trấn P. Khi đến đường Đề Thám, H gọi điện thoại cho Nguyễn L sinh năm 1990 là người chạy xe thô. H nhờ L chở mấy tH1 hàng vào cổng chợ. Khi H đưa 02 tH1 hàng là thuốc lá điều nhập lậu để trên lề đường thì lực lượng tổ tuần tra Công an huyện M phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật chứng.

Đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện M 2800 bao thuốc lá (trong đó 1000 bao thuốc lá hiệu scott, 1800 bao thuốc lá hiệu jet) 05 tH1 giấy catong có kích thước (50x32x47)cm và 01 túi nylon nhựa đen kích thước (50x30x27)cm và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo.

Riêng 01 xe ô tô tải biển số 51C-339.25, 01 giấy đăng kiểm xe ô tô tải và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Lê Thị V đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc Vi đã bán lại xe ô tô cho Trịnh M, M bán lại xe ô tô cho Phạm H1. H1 là chủ cơ sở cho thuê xe hợp đồng nhưng chưa đăng ký sang tên, H1 làm hợp đồng cho Nguyễn H thuê xe ô tô tải 51C-339.25 mục đích để H chở trái cây. H1 không biết H sử dụng để vận chuyển hàng cấm nên cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho H1.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 142/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm” thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 2800 bao thuốc lá (trong đó 1000 bao thuốc lá hiệu scott, 1800 bao thuốc lá hiệu jet) 05 thùng giấy cattong có kích thước (50x32x47) cm và 01 túi nylon nhựa đen kích thước (50x30x27)cm.

Đề nghị sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng thu nhập bất chính của bị cáo.

Lời nói sau cùng: bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 142/QĐ/KSĐT/VKS –HS, ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với

lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có căn cứ để xác định: Đây là vụ án vận chuyển hàng cấm, xảy ra vào 4 giờ 30 phút ngày 20.9.2020, tại đường Đề Thám thuộc thị trấn P, huyện M. Do Nguyễn H vận chuyển 05 tH1 cattong và 01 túi nylon bên trong có chứa thuốc lá điều ngoại nhập gồm có tổng cộng 2800 bao thuốc lá các loại Jet và Scott không rõ nguồn gốc, xuất xứ; H vận chuyển thuê cho người khác để kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, cáo trạng số 142/QĐ/KSĐT/VKS – HS, ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn H là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thừa biết thuốc lá điều nhập lậu là loại hàng mà Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trong nội địa, thế nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả, đã thực hiện hành vi vận chuyển hàng cấm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại của nhà nước và gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự tại tỉnh Tây Ninh, bị cáo được tặng bằng khen chiến sỹ giỏi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 191; điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm” thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng trong vụ án này bị cáo H vận chuyển thuốc lá với số lượng lớn 2800 bao so với số lượng được quy định của khoản 1 Điều 191 BLHS là từ 1500 bao đến dưới 3000 bao,

Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khi luận tội là phù hợp, tuy nhiên cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về kinh tế nói riêng.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 2800 bao thuốc lá (trong đó 1000 bao thuốc lá hiệu scott, 1800 bao thuốc lá hiệu jet) 05 tH1 giấy cattong có kích thước (50x32x47) cm và 01 túi nylon nhựa đen kích thước (50x30x27)cm, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng là tiền thu nhập bất hợp pháp của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ.

Đối với xe ô tô tải biển số 51C-339.25, 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải có mui do Lê Thị V đứng tên chủ sở hữu, sau khi xác minh cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn L không biết H gọi điện thoại để vận chuyển hàng cấm nên không xem xét, xử lý đối với L.

Riêng người đàn ông đã thuê Nguyễn H vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 191; điểm I, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 35 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn H **09 (Chín) tháng** tù cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời gian thử thách đối với bị cáo là 18 tháng tính từ ngày tuyên án 11/12/2020.

Giao bị cáo cho UBND xã D, huyện C, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Nguyễn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

[2]] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo (Theo biên lai nộp tiền số 0002528 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong)

Tịch thu tiêu hủy 2800 bao thuốc lá (trong đó 1000 bao thuốc lá hiệu scott, 1800 bao thuốc lá hiệu jet) 05 tH1 giấy cattong có kích thước (50x32x47)cm và 01 túi nylon nhựa đen kích thước (50x30x27)cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/12/2020).

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu Hồ sơ.

Lâm Thị Mỹ Kỳ

